

TÓM TẮT

Trần Thị Thanh Thảo
Chuyên viên phân tích

T: +84 (4) 3726 2600

E: Thao.TranThiThanh@mbs.com.vn

MBS Vietnam Research

Website: www.mbs.com.vn

Bloomberg: MBSV<GO>

Xem thông tin thêm ở trang cuối

Tăng trưởng GDP 9 tháng đầu năm có sự chuyển biến tích cực, cao hơn mức tăng của cùng kỳ 2 năm trước. Lạm phát ở mức thấp, CPI chỉ tăng 2,25% so với tháng 12/2013, là mức tăng thấp nhất trong vòng 10 năm qua khi tổng cầu trong nước còn yếu. Thặng dư thương mại từ đầu năm đến nay đạt 2,5 tỷ \$, tiếp tục hỗ trợ cho sự ổn định của tỷ giá. Lãi suất huy động trên thị trường dân cư giảm nhẹ. Tỷ giá VND/USD tăng trong nửa cuối tháng 9. Vốn đầu tư FDI đăng ký dự kiến sẽ được cải thiện trong những tháng cuối năm.

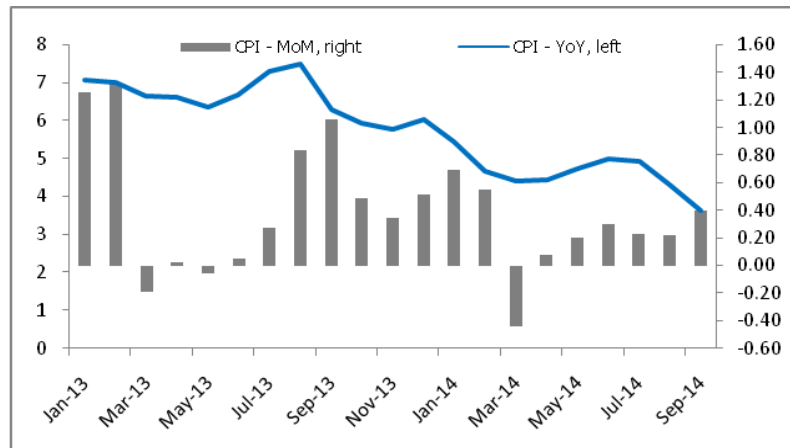
- GDP 9 tháng đầu năm tăng trưởng 5,62% so với cùng kỳ nhờ lĩnh vực công nghiệp xây dựng tăng mạnh. Tốc độ tăng GDP cao hơn mức tăng của cùng kỳ hai năm trước đó cho thấy nền kinh tế đã ổn định và có sự chuyển biến tích cực hơn.
- CPI tháng 9 tăng khá nhanh ở mức 0,4% so với tháng trước do việc điều chỉnh tăng học phí ở nhiều tỉnh thành trong cả nước. Mặc dù CPI được dự báo sẽ tăng lên trong những tháng cuối năm do vào mùa cao điểm của sản xuất và tiêu dùng, tốc độ tăng trung bình của CPI theo tháng sẽ giúp cho lạm phát cả năm được dự báo ở mức xấp xỉ 5%.
- Chỉ số PMI ngành sản xuất đã tăng từ mức 50,3 điểm trong tháng 8 lên 51,7 điểm trong tháng 9 cho thấy các điều kiện hoạt động trong lĩnh vực sản xuất đã tích cực hơn, mặc dù mức độ cải thiện vẫn chỉ là khiêm tốn. PMI được dự báo sẽ tiếp tục tăng nhẹ trong Quý 4 do vào mùa cao điểm của sản xuất, tiêu dùng cả trong và ngoài nước.
- Xuất nhập khẩu 9 tháng đầu năm tăng trưởng tốt so với cùng kỳ và tiếp tục là động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế những tháng cuối năm. Thặng dư thương mại từ đầu năm đến nay đạt 2,5 tỷ \$, chủ yếu do xuất siêu từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài.
- Vốn FDI đăng ký 9 tháng đầu năm giảm mạnh 25,5% so với cùng kỳ do có ít dự án đầu tư với quy mô lớn nhưng dự kiến sẽ được cải thiện trong Quý 4 nhờ các dự án lớn từ các tập đoàn Wintek, Samsung, Microsoft-Nokia;
- Tỷ giá VND/USD tăng nhanh trong nửa cuối tháng 9. Thống đốc NHNN dự kiến sẽ điều chỉnh tăng tỷ giá trong khoảng từ 1-1,43% trong năm nay thay vì mức 2% đã công bố. Tỷ giá VND/USD được dự báo có thể sẽ tăng nhẹ vào cuối năm do nhu cầu nhập khẩu và thanh toán tăng lên;
- NHNN tiếp tục hút ròng mạnh qua tín phiếu trong tháng 9 với tổng khối lượng tín phiếu trúng thầu và đáo hạn ở mức cao. Không có giao dịch repo nào trên OMO được thực hiện.
- Nhu cầu mua TPCP vẫn lớn trong bối cảnh thanh khoản hệ thống dư thừa, tỷ lệ trúng thầu TPCP đạt 100% trong tháng 9. Theo đó, có khoảng 12 nghìn tỷ đồng TPCP được phát hành thành công trong tháng 9. Ngoài ra, không có TPCPBL nào được phát hành trong thời gian này.

LẠM PHÁT

CPI tháng 9 tăng khá nhanh ở mức 0,4% so với tháng trước do việc điều chỉnh tăng học phí ở nhiều tỉnh thành trong cả nước. Như vậy, sau 3 quý của năm 2014, CPI mới chỉ tăng 2,25%, gần bằng 1/3 mục tiêu kế hoạch lạm phát của năm. Đây là mức tăng thấp nhất cùng kỳ trong 12 năm trở lại đây. Mặc dù CPI được dự báo sẽ tăng lên trong những tháng cuối năm do vào mùa cao điểm của sản xuất và tiêu dùng, tốc độ tăng chậm của CPI sẽ giúp cho lạm phát cả năm được dự báo ở mức 5%.

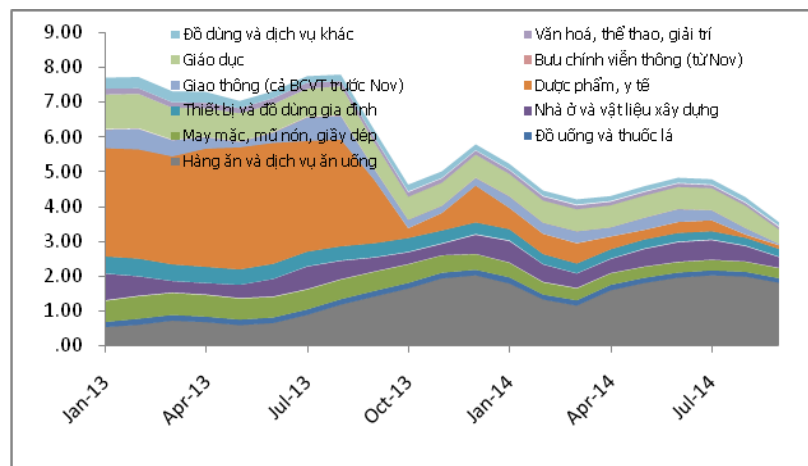
Chỉ số giá tiêu dùng tháng 9 tăng 0,4% so với tháng trước và là mức tăng cao nhất kể từ tháng 2/2014 trở lại đây do nhóm hàng giáo dục tăng mạnh tới 6,38% so với tháng 8. Tuy nhiên, giá cả của nhóm hàng nhà ở vật liệu xây dựng và nhóm hàng giao thông giảm mạnh lần lượt là -0,38% và -1,85% do giá xăng dầu trong nước giảm tới 5% từ đầu tháng 8 đến nay. Giá cả các nhóm hàng còn lại trong rổ tính CPI chỉ tăng nhẹ so với tháng trước. Chỉ số giá tiêu dùng những tháng tới được dự kiến sẽ tăng cao hơn do nhu cầu tiêu dùng và sản xuất thường tăng nhanh trong Quý 4. Tuy nhiên, lạm phát cả năm vẫn được dự báo ở mức xấp xỉ 5% do tốc độ tăng trưởng CPI hàng tháng ở mức trung bình.

Hình 1: Lạm phát theo tháng (%)



Nguồn: GSO

Hình 2: Đóng góp của các nhóm hàng vào lạm phát (% so với cùng kỳ)

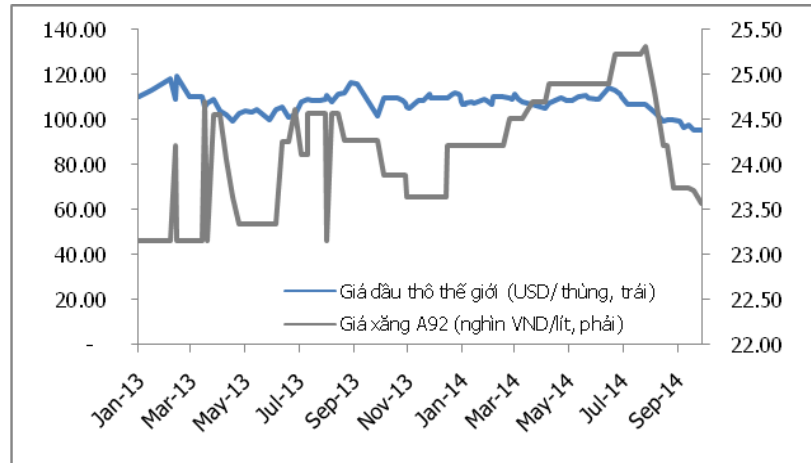


Nguồn: GSO

Giá cả nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tháng 9 đóng góp nhiều nhất vào lạm phát (YoY), chiếm 50% trong tổng mức tăng 3,62% của CPI. Tiếp theo là giá cả nhóm hàng giáo dục đóng góp khá nhiều tới 12% trong tổng mức tăng CPI do chính sách tăng học phí tại nhiều nơi trong cả nước. Giá cả nhóm hàng nhà ở và vật liệu xây dựng và nhóm hàng giao thông đóng góp lần lượt 9% và 1% trong tổng mức tăng giá chung, giảm nhẹ so với mức 10% và 4% của tháng trước do tác động của giảm giá xăng dầu nội địa. Giá cả nhóm hàng may mặc giày dép đóng góp 8% trong tổng mức tăng CPI do nhu cầu mua sắm tăng lên vào mùa tựu trường.

Giá dầu thô thế giới đã giảm mạnh từ 100\$/thùng vào cuối tháng 8 xuống còn 95\$/thùng vào cuối tháng 9, đạt mức thấp nhất trong vòng 2 năm trở lại đây. Giá dầu thô giảm mạnh do nguồn cung từ Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) đạt mức cao nhất trong vòng hai năm qua nhờ sản lượng khai thác dầu tăng cao ở Saudi Arabia và Libya. Trong khi đó, nhu cầu dầu thô thế giới có xu hướng giảm do tăng trưởng kinh tế Trung Quốc- nước tiêu thụ dầu lớn thứ 2 toàn cầu được dự báo sẽ chậm lại. Theo đó, giá xăng A92 trong nước đã được điều chỉnh giảm thêm 2 lần trong tháng 9. Hiện tại giá xăng A92 đang ở mức 23.560 VND/lít, giảm khoảng 5% so với cuối tháng 7. Yếu tố này đã giúp lạm phát duy trì ở mức thấp trong tháng 8,9 và có thể sẽ tiếp tục hạn chế đà tăng của CPI thời gian tới.

Hình 3: Giá dầu thô thế giới (FOB) và giá xăng dầu trong nước (A92)



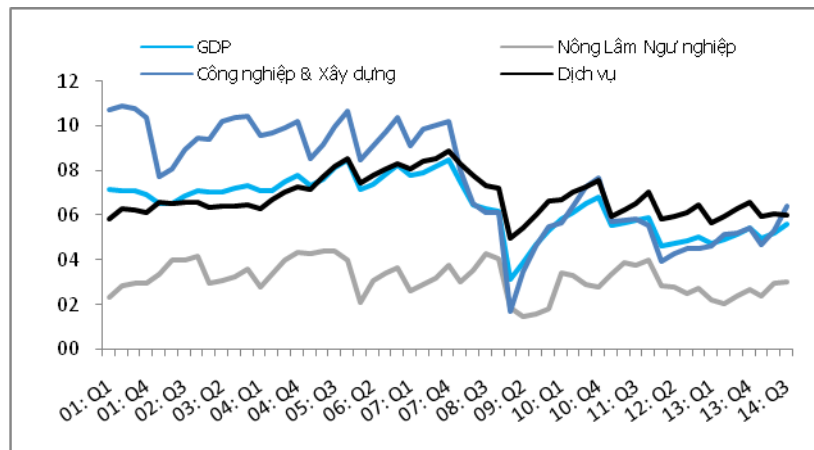
Nguồn: Bloomberg và MoF

CÁC CHỈ SỐ KINH TẾ KHÁC

GDP 9 tháng đầu năm tăng trưởng 5,62% so với cùng kỳ nhờ lĩnh vực công nghiệp xây dựng tăng mạnh. Tốc độ tăng GDP cao hơn mức tăng của cùng kỳ hai năm trước đó cho thấy nền kinh tế đã ổn định và có sự chuyển biến tích cực hơn.

GDP 9 tháng năm 2014 tăng 5,62% so với cùng kỳ năm 2013 với tốc độ tăng khá đều và ổn định (quý I tăng 5,09%; quý II tăng 5,42%; quý III tăng 6,19%). Điều này cho thấy nền kinh tế đang chuyển biến nhanh và tích cực hơn, nhất là trong quý 3/2014. Đây là cơ sở để hướng tới mục tiêu tăng trưởng 5,8% cho cả năm 2014. Cả 3 khu vực kinh tế trong Quý 3 đều tăng trưởng khá so với cùng kỳ. Cụ thể, lĩnh vực công nghiệp xây dựng đã tăng 8,33%, lĩnh vực dịch vụ tăng 5,99% và lĩnh vực nông nghiệp tăng 3,25% so với cùng kỳ 2013. Do những tháng cuối năm thường là mùa cao điểm của hoạt động sản xuất kinh doanh, GDP được kỳ vọng sẽ tiếp tục cải thiện và đạt mục tiêu tăng trưởng 5,8% cho cả năm theo kế hoạch.

Hình 4: Tăng trưởng GDP giai đoạn 2001-2014

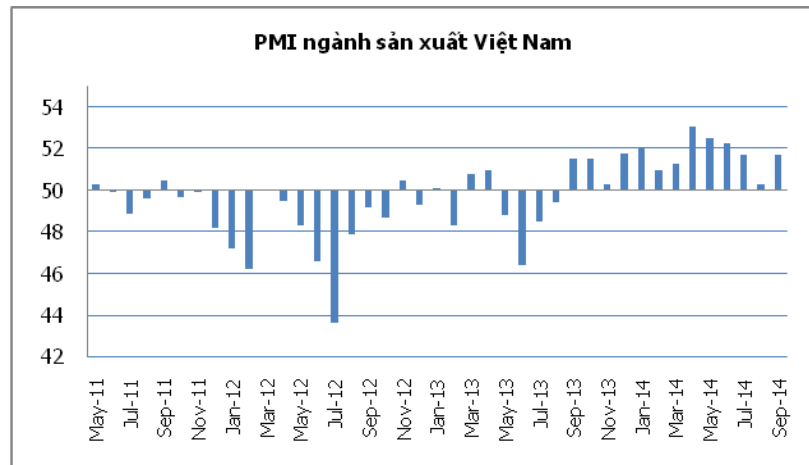


Nguồn: GSO

Chỉ số PMI ngành sản xuất đã tăng từ mức 50,3 điểm trong tháng 8 lên 51,7 điểm trong tháng 9 cho thấy các điều kiện hoạt động trong lĩnh vực sản xuất đã tích cực hơn, mặc dù mức độ cải thiện vẫn chỉ là khiêm tốn. Chỉ số PMI luôn ở trên mức 50 thể hiện sự tăng trưởng sản xuất kéo dài trong suốt 12 tháng qua. PMI được dự báo sẽ tiếp tục tăng nhẹ trong Quý 4 do vào mùa cao điểm của sản xuất phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

PMI đã tăng lên mức 51,7 điểm trong tháng 9 nhờ số đơn đặt hàng mới cả trong nước và xuất khẩu đều tăng mạnh so với tháng trước. Nhu cầu sản xuất hàng hóa tăng lên đã giúp cho lượng việc làm trong tháng 9 cải thiện sau khi không thay đổi trong tháng trước đó mặc dù tốc độ tạo việc làm khá nhỏ. Ngoài ra, tồn kho hàng hóa đầu vào tăng để phục vụ sản xuất trong khi tồn kho thành phẩm giảm do hàng hóa được tiêu thụ tốt. Mặc dù thời gian giao hàng của người bán hàng tiếp tục tăng lên do quy định hạn chế tải trọng xe, chi phí đầu vào tăng với tốc độ chậm nhất kể từ tháng 6/2013 do lạm phát thấp. Chúng tôi cho rằng, chỉ số PMI sẽ tiếp tục tăng nhẹ trong thời gian tới do nhu cầu hàng hóa cả trong nước và nước ngoài thường tăng nhanh hơn vào cuối năm. Lạm phát được kiểm chế cũng giúp cho tốc độ tăng chi phí đầu vào của các doanh nghiệp chậm lại.

Hình 5: Chỉ số PMI của Việt Nam giai đoạn 2011-2014

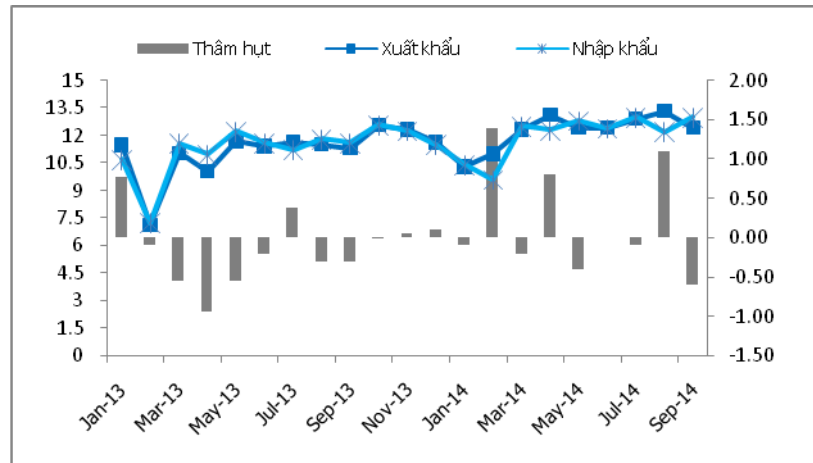


Nguồn: Bloomberg

Xuất nhập khẩu 9 tháng đầu năm tăng trưởng tốt so với cùng kỳ và tiếp tục là động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế những tháng cuối năm. Thặng dư thương mại từ đầu năm đến nay đạt 2,5 tỷ \$, chủ yếu do xuất siêu từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài.

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 9 ước đạt 12,4 tỷ USD, giảm 6,6% so với tháng trước do ảnh hưởng của kỳ nghỉ lễ 2/9. Kim ngạch nhập khẩu tháng 9 ước đạt 13 tỷ USD, tăng nhẹ 6,6% so với tháng 8. Tính chung 9 tháng năm nay, xuất khẩu đạt 109,6 tỷ USD, tăng 14,1% so với cùng kỳ năm 2013. Nhập khẩu đạt 107,2 tỷ USD, tăng 11,1% so với cùng kỳ năm trước. Do tốc độ tăng xuất khẩu nhanh hơn nhập khẩu, cán cân thương mại từ đầu năm đến nay đạt thặng dư 2,5 tỷ USD. Xuất siêu ở mức cao cho thấy việc tiếp cận thị trường xuất khẩu đã có nhiều cải thiện, góp phần ổn định tỷ giá trong nước. Tuy nhiên, xuất siêu chủ yếu vẫn thuộc khu vực FDI với hàng gia công lắp ráp từ nguyên liệu nhập khẩu là chính cho thấy hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam mang lại hiệu quả chưa cao, thiếu tính bền vững. Nhập khẩu được dự báo tăng nhanh hơn trong những tháng cuối năm khi nhu cầu tiêu dùng và sản xuất thường tăng trước Tết. Do đó, thặng dư thương mại có thể sẽ giảm dần trong thời gian tới.

Hình 6: Thương mại quốc tế (tỉ \$)

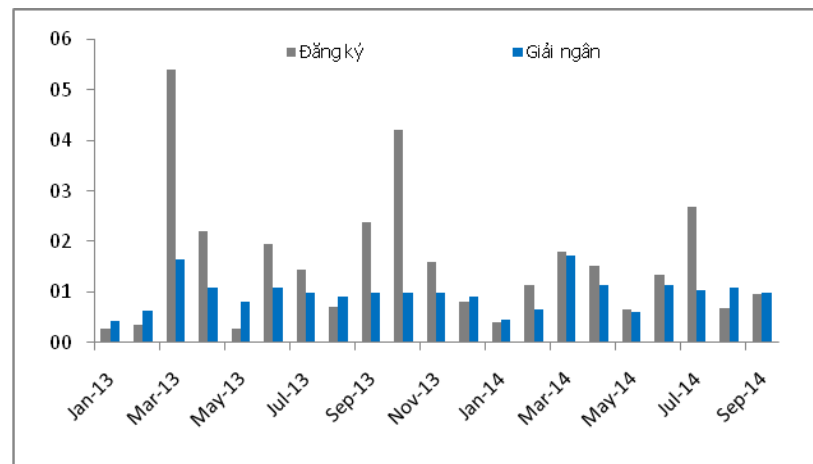


Nguồn: GSO

Vốn FDI đăng ký 9 tháng đầu năm giảm mạnh 25,5% so với cùng kỳ do có ít dự án đầu tư với quy mô lớn nhưng dự kiến sẽ được cải thiện trong Quý 4 nhờ các dự án lớn từ các tập đoàn Wintek, Samsung, Microsoft-Nokia. Vào đầu tháng 10, Samsung đã chính thức nhận giấy phép đầu tư 1,4 tỷ USD vào dự án sản xuất điện tử tại Khu công nghệ cao TP. Hồ Chí Minh nâng tổng số vốn đầu tư của hãng này tại Việt Nam lên gần 7 tỷ USD.

Tổng vốn FDI đăng ký từ đầu năm đến nay chỉ đạt 11,2 tỷ \$, giảm 25,5% so với cùng kỳ năm 2013 do số lượng dự án đăng ký có quy mô vốn lớn thấp hơn cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện 9 tháng ước đạt 8,9 tỷ USD, tăng 3,2% so với cùng kỳ năm 2013. Điều này cho thấy các nhà đầu tư có mong muốn đẩy nhanh tiến độ dự án, và nỗ lực cải cách hành chính của Việt Nam đã phần nào có tác dụng tăng được lượng vốn giải ngân. Vốn FDI vẫn chảy vào lĩnh vực chế biến chế tạo là chủ yếu, chiếm 68,9% tổng vốn đăng ký. Ngành kinh doanh bất động sản chiếm 10,9% FDI đăng ký và còn lại là các ngành khác. Vốn FDI đăng ký được dự báo sẽ tăng nhanh trong Quý 4 do nhiều dự án quy mô lớn đang được đàm phán và sẽ được công bố vào cuối năm.

Hình 7: Đầu tư trực tiếp nước ngoài hàng tháng (tỉ \$)



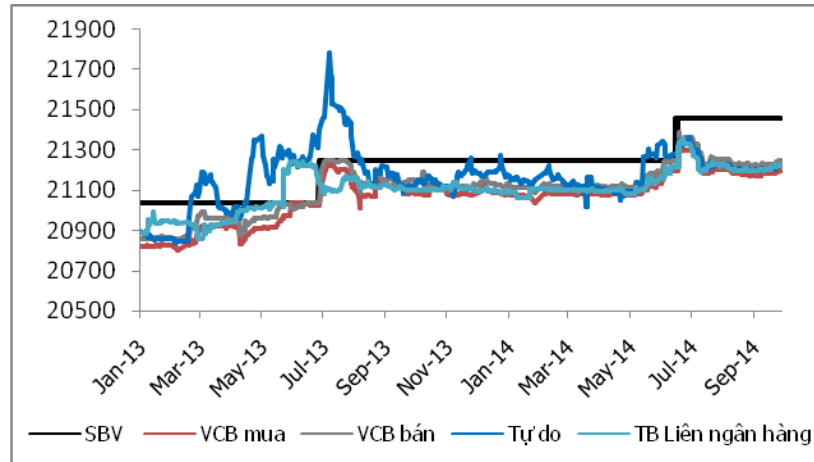
Nguồn: GSO

CẬP NHẬT CHÍNH SÁCH

Tỷ giá VND/USD tăng nhanh trong nửa cuối tháng 9. Thống đốc NHNN dự kiến sẽ điều chỉnh tăng tỷ giá trong khoảng từ 1-1,43% trong năm nay thay vì mức 2% đã công bố. Tỷ giá VND/USD được dự báo có thể sẽ tăng nhẹ vào cuối năm do nhu cầu nhập khẩu và thanh toán tăng lên.

Tỷ giá VND/USD ổn định trong 2 tuần đầu tháng 9 nhưng tăng khá nhanh trong nửa cuối tháng. Giao dịch trên thị trường diễn ra sôi động, thanh khoản ở mức cao. Trên thị trường liên ngân hàng, tỷ giá dao động trong khoảng 21.205 – 21.250, tăng 30 điểm cơ bản so với giữa tháng 9. Tỷ giá bình quân do NHNN công bố vẫn giữ ở mức 21.246 và tỷ giá mua bán của Sở giao dịch tại 21.200 – 21.400. Tỷ giá tự do dao động quanh mức 21.260-21.280. Tỷ giá tăng nhanh do thông tin về nhập siêu khoảng 600 triệu \$ trong nửa đầu tháng 9 cùng với mức chênh lệch giá vàng trong nước và quốc tế ngày càng nới rộng, xấp xỉ 5 triệu đồng/lượng. Tỷ giá VND/USD được dự báo có thể sẽ tăng nhẹ vào cuối năm do nhu cầu nhập khẩu và thanh toán tăng lên. Tuy nhiên, biến động tỷ giá vẫn sẽ nằm trong tầm kiểm soát của NHNN nhờ vào nguồn cung ngoại tệ dồi dào từ thặng dư thương mại, FDI, ODA và dự trữ ngoại tệ lớn.

Hình 8: Tỷ giá bán VND/USD



Nguồn: SVB, VCB và các nguồn khác

Lãi suất liên ngân hàng duy trì ở mức thấp nhất kể từ đầu năm đến nay do thanh khoản hệ thống ngân hàng dồi dào. Tăng trưởng tín dụng được cải thiện, đạt xấp xỉ 7,26% vào cuối tháng 9, cao hơn so với mức tăng cùng kỳ năm trước là 6,87% và có khả năng hoàn thành kế hoạch đề ra vào cuối năm. Lãi suất huy động tại một số ngân hàng lớn giảm nhẹ trong tháng 10.

Lãi suất liên ngân hàng tiếp tục giảm nhẹ khoảng 0,5 điểm phần trăm trong hai tuần gần đây và đạt mức thấp nhất kể từ đầu năm đến nay do thanh khoản hệ thống dư thừa và nhu cầu vốn ngắn hạn trên thị trường ở mức thấp. Hiện tại, lãi suất xấp xỉ 1,3% đối với kỳ hạn qua đêm, 1,7% đối với kỳ hạn một tuần và 2,6% đối với kỳ hạn một tháng.

Tốc độ tăng trưởng tín dụng được đẩy nhanh hơn trong tháng 9 và thường tăng mạnh trong những tháng cuối năm để phục vụ sản xuất, tiêu dùng. Tính đến ngày 30/9/2014, tín dụng đối với nền kinh tế đã tăng 7,26%, cao hơn so với con số 6,87% cùng kỳ 2013. Thực tế cho thấy trong Quý 4 năm 2012 và 2013, tín dụng đều tăng trưởng rất nhanh trên 6% nên theo NHNN, tăng trưởng tín dụng năm nay có khả năng sẽ hoàn thành kế hoạch là 12-14%.

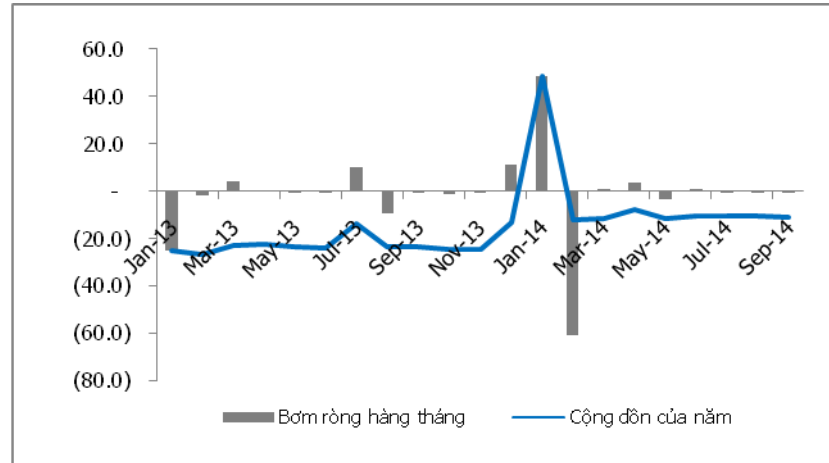
Một số ngân hàng lớn như Vietcombank, Techcombank... tiếp tục giảm lãi suất huy động khoảng 0,3-0,5 điểm phần trăm cho các kỳ hạn dưới 1 năm từ đầu tháng 10. NHNN vẫn giữ trần lãi suất huy động các kỳ hạn ngắn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng là 6%/năm, tuy nhiên rất ít ngân hàng áp dụng mức lãi này. Các ngân hàng thương mại Nhà nước đang huy động vốn với mức lãi khá thấp, phổ biến từ 4,5 - 4,8%/năm cho kỳ hạn ngắn và kỳ hạn dài chỉ từ 6 - 7%/năm. Theo đó, với lạm phát năm nay dự kiến xấp xỉ 5% thì lãi suất huy động hiện nay đã ở mức khá thấp và sẽ khó giảm sâu thêm trong thời gian tới.

NHNN tiếp tục hút ròng mạnh qua tín phiếu trong tháng 9 với tổng khối lượng tín phiếu trúng thầu và đáo hạn ở mức cao. Không có giao dịch repo nào trên OMO được thực hiện.

Trong tháng 9, không có giao dịch bơm tiền nào qua kênh repo trên OMO được thực hiện mà chỉ có 106 tỷ đồng đáo hạn được hút về. Tuy nhiên, khối lượng tín phiếu NHNN trúng thầu và đáo hạn vẫn ở mức khá lớn. NHNN phát hành xấp xỉ 111,3 nghìn tỷ đồng tín phiếu để hút tiền ra khỏi hệ thống. Trong khi đó khối lượng tín phiếu đáo hạn xấp xỉ 58,1 nghìn tỷ đồng. Như vậy, NHNN đã hút ròng khoảng 53,3 nghìn tỷ đồng qua tín phiếu và OMO trong tháng 9. Do tín dụng

thường tăng nhanh hơn trong những tháng cuối năm, NHNN có thể sẽ giảm hút ròng qua OMO và tín phiếu trong thời gian tới.

Hình 9: Lượng bơm ròng qua OMO hàng tháng (ngàn tỷ đồng)

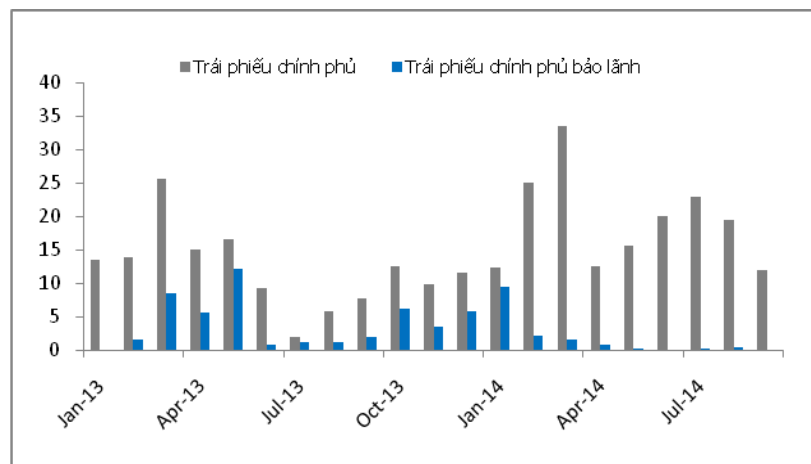


Nguồn: Bloomberg và tính toán của tác giả

Nhu cầu mua TPCP vẫn lớn trong bối cảnh thanh khoản hệ thống dư thừa, tỷ lệ trúng thầu TPCP đạt 100% trong tháng 9.

Trong tháng 9, tất cả các phiên đấu thầu TPCP của KBNN đã diễn ra với kết quả trúng thầu 100%, lượng đặt thầu cao và lãi suất trúng thầu tiếp tục giảm so với phiên trước. Đáng lưu ý, trái phiếu đấu thầu trong phiên này đều có kỳ hạn dài từ 5,10 và 15 năm. Đây là thời điểm thuận lợi để KBNN đấu thầu trái phiếu kỳ hạn dài với lãi suất tương đối thấp. Theo đó, có khoảng 12 nghìn tỷ đồng TPCP được phát hành thành công trong tháng 9. Ngoài ra, không có TPCPBL nào được phát hành trong thời gian này. Nhu cầu đối với trái phiếu chính phủ bảo lãnh vẫn tương đối cao (khối lượng đặt thầu gấp đôi chào thầu), tuy nhiên không trúng thầu do lợi suất thấp hơn kỳ vọng của nhà đầu tư. Lợi suất trúng thầu TPCP tiếp tục giảm mạnh so với cuối tháng 8. Cụ thể, lợi suất dao động quanh mức 6,95-7,48% cho kỳ hạn 10-15 năm. Lợi suất trái phiếu được kỳ vọng sẽ đi ngang hoặc giảm nhẹ trong thời gian tới do TPCP vẫn hấp dẫn các nhà đầu tư trong khi lượng cung TPCP không còn nhiều.

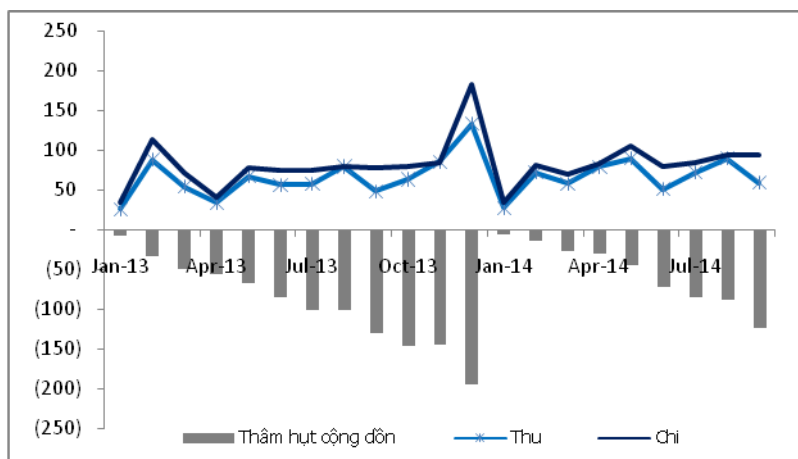
Hình 10: Phát hành TPCP và TPCP bảo lãnh (ngàn tỷ đồng)



Nguồn: HNX và khác

Tổng thu ngân sách Nhà nước (NSNN) 9 tháng đầu năm đạt 636 nghìn tỷ đồng, bằng 81,3% dự toán, tăng 17,2% so với cùng kỳ năm 2013. Chi ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm ước khoảng 768 nghìn tỷ đồng, đạt 76,3% dự toán cả năm, tăng 11,9% so với cùng kỳ năm 2013. Như vậy, bội chi ngân sách từ đầu năm đến nay vào khoảng 131,99 nghìn tỷ đồng, xấp xỉ 58,9% mức thâm hụt ngân sách dự kiến trong năm nay. Như vậy, tiến độ thu chi NSNN 9 tháng đầu năm đều đảm bảo thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.

Hình 11: Thu, chi NSNN (ngàn tỷ đồng)



Nguồn: GSO

PHỤ LỤC SỐ LIỆU VĨ MÔ

	T10	T11	T12	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9
GDP (% , YoY, công đôn)			5,42			4,96			5,18			5,62
Sản lượng CN (% , yoy)	5,9	5,7	7	3	15,2	4,7	6	5,9	6,1	7,5	6,7	6,5
Xuất khẩu (triệu \$)	11700	12300	11600	10300	9600	12000	13100	12000	12400	12900	13300	12400
Nhập khẩu (triệu \$)	11900	12250	11500	10400	10800	12300	12300	12400	12700	13000	12200	13000
Thâm hụt TM (triệu \$)	200	(50)	(100)	100	1200	300	(800)	400	200	300	(1100)	600
FDI cam kết (triệu \$)	4190	1600	800	397	1140	1800	1520	650	1340	2680	700	950
FDI giải ngân (triệu \$)	1000	1000	900	465	660	1730	1150	600	1150	1050	1100	1000
Lạm phát (% , mom)	0,49	0,34	0,51	0,69	0,55	-0,44	0,08	0,2	0,3	0,23	0,22	0,4
Lãi suất OMO (%)	5,5	5,5	5,5	5,5	5,5	5	5	5	5	5	5	5
VND/USD (VCB, cuối kì)	21.120	21.100	21.120	21.130	21.130	21.120	21.120	21.210	21.330	21.230	21.200	21.300

SẢN PHẨM

Sản phẩm này cập nhật những diễn biến mới nhất của nền kinh tế Việt Nam. Báo cáo tập trung vào các vấn đề kinh tế vĩ mô quan trọng như lạm phát, tăng trưởng kinh tế, cán cân thương mại, tỷ giá và các chính sách vĩ mô. Báo cáo này cũng dự báo những biến số ảnh hưởng lớn đến thị trường chứng khoán.

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU

Chúng tôi cung cấp các nghiên cứu kinh tế và cổ phiếu. Bộ phận nghiên cứu kinh tế đưa ra các báo cáo định kỳ về các vấn đề kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ và thị trường trái phiếu. Bộ phận nghiên cứu cổ phiếu chịu trách nhiệm các báo cáo về công ty niêm yết, báo cáo công ty tiềm năng và báo cáo ngành. TT Nghiên Cứu cũng đưa ra các bình luận và nhận định về thị trường thông qua bản tin là The Investor Daily.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, và các nghiệp vụ thị trường vốn. Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác. Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp. Là thành viên Tập đoàn MB bao gồm các công ty thành viên như: Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital), Công ty CP Địa ốc MB (MB Land), Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (AMC) và Công ty CP Việt R.E.M.A.X (Viet R.E.M), MBS có nguồn lực lớn về con người, tài chính và công nghệ để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS tự hào được nhìn nhận là

- Công ty môi giới hàng đầu, đứng đầu về thị phần môi giới từ năm 2009;
- Công ty nghiên cứu có tiếng nói trên thị trường với đội ngũ chuyên gia phân tích có kinh nghiệm, cung cấp các sản phẩm nghiên cứu về kinh tế và thị trường chứng khoán; và
- Nhà cung cấp đáng tin cậy các dịch vụ về nghiệp vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty quy mô vừa.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

ĐT: + 84 4 3726 2600 - Fax: +84 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2012 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.